

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012 CÔNG TY CỔ PHẦN SOMEKO HÒA BÌNH

Hôm nay, vào hồi 08h30' ngày 28 tháng 06 năm 2012, tại Hội trường tầng 2 Công ty cổ phần SOMEKO Hòa Bình, đường Lê Thánh Tông - P.Hữu Nghị - TP. Hòa Bình - Tỉnh Hòa Bình, Công ty cổ phần SOMEKO SOMEKO Hòa Bình đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.

Các thành viên Đoàn chủ tịch gồm:

- | | |
|----------------------------|---------------------------------------|
| 1- Ông: Phan Tuấn Anh | Chủ tịch HĐQT; Tổng giám đốc; Chủ tọa |
| 2- Ông: Nguyễn Ngọc Thuận | Ủy viên HĐQT; P.Tổng giám đốc. |
| 3- Ông: Vương Văn Hùng | Ủy viên HĐQT; |
| 4- Ông: Nguyễn Phương Châu | Ủy viên HĐQT; Phó Tổng giám đốc. |

Ban kiểm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu gồm:

- | | |
|--------------------------|---|
| 1- Ông: Trần Văn Bắc | : Trưởng ban |
| 2- Bà: Phạm Thị Canh | Trưởng ban kiểm soát Công ty : Thành viên |
| 3- Ông: Nguyễn Hoàng Anh | : Thành viên |

Các thành viên của Ban thư ký đại hội gồm:

- | | |
|--------------------------|------------|
| 1- Ông: Nguyễn Thế Huỳnh | Trưởng ban |
| 2- Bà: Trần Thị Dậu | Thành viên |

Tổng số cổ đông tham dự đại hội là 60 cổ đông, đại diện cho 1.427.100 cổ phần, đạt 95,14% vốn điều lệ đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty cổ phần SOMEKO Hòa Bình với các nội dung chính như sau:

NỘI DUNG

1. Thông qua chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông:

Các cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 100% tương đương với 1.427.100 cổ phần, đạt 95,14% vốn điều lệ nhất trí thông qua “Chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 Công ty cổ phần SOMEKO Hòa Bình” do ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên thực hiện (*Chi tiết chương trình làm việc của Đại hội đính kèm.*)

2. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về việc kiểm điểm tình hình thực hiện nghị quyết ĐHCĐ năm 2011, kết quả thực hiện SXKD năm 2011. Kế hoạch nhiệm vụ năm 2012:

Các cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 100% tương đương với 1.424.300 cổ phần, đạt 94,95% vốn điều lệ. Nhất trí thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2011 và kế hoạch SXKD năm 2012 của Công ty với các chỉ tiêu:

*** Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012:**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2012	Ghi chú
A	Kế hoạch sản xuất kinh doanh			
I	Tổng giá trị SXKD	10³đ	117.788.440	
	<i>Giá trị kinh doanh xây lắp</i>	<i>10³đ</i>	<i>116.845.583</i>	
	<i>SXKD công nghiệp</i>	<i>10³đ</i>	<i>942.857</i>	
II	Kế hoạch tài chính			
1	Doanh số	10³đ	150.877.660	
	<i>Doanh thu</i>	<i>10³đ</i>	<i>137.161.509</i>	
	<i>Tiền về tài khoản</i>	<i>10³đ</i>	<i>207.109.556</i>	
	<i>Thuế VAT đầu ra</i>	<i>10³đ</i>		
2	Nộp ngân sách	10³đ	11.236.128	
3	Lợi nhuận	10³đ	8.229.691	
	<i>Tỷ suất LN/DT</i>	<i>%</i>	<i>6,00</i>	
	<i>Tỷ suất LN/Vốn CSH</i>	<i>%</i>	<i>33,30</i>	
	<i>Tỷ suất LN/Tổng tài sản</i>	<i>%</i>	<i>3,42</i>	
	<i>Tỷ suất LN/Vốn điều lệ</i>	<i>%</i>	<i>54,86</i>	
	<i>Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)</i>	<i>%</i>	<i>15,00</i>	
4	Vốn điều lệ	10³đ	15.000.000	
5	Vốn Chủ sở hữu	10³đ	24.710.000	
6	Tổng tài sản	10³đ	240.973.256	
7	Nợ phải trả	10³đ	216.263.256	
8	Khấu hao TSCĐ			
	<i>TSCĐ bình quân tính khấu hao</i>	<i>10³đ</i>	<i>19.799.482</i>	
	<i>Số tiền khấu hao</i>	<i>10³đ</i>	<i>2.676.044</i>	
	<i>Tỷ lệ khấu hao</i>	<i>%</i>	<i>2,23</i>	
III	Lao động và tiền lương			

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2012	Ghi chú
	<i>Tổng số CBCNV BQ sử dụng</i>	<i>Người</i>	422	
	<i>Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng</i>	<i>10³đ</i>	4.800	
IV	An toàn và bảo hộ lao động	10 ³ đ	765.000	
V	Đào tạo và tuyển dụng	10 ³ đ	300.000	
B	Kế hoạch đầu tư	10 ³ đ		

*** Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về việc kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2011 và chương trình công tác năm 2012.**

Các cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 100% tương đương với 1.424.300 cổ phần, đạt 94,95% vốn điều lệ nhất trí thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về việc kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2011 và chương trình công tác năm 2012, đồng thời uỷ quyền cho HĐQT triển khai thực hiện chi tiết các nhiệm vụ đã nêu trong báo cáo (*Báo cáo chi tiết kèm theo đã trình bày trước Đại Hội*).

3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2011 của Ban kiểm soát công ty.

Các cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 100% tương đương với 1.424.300 cổ phần, đạt 94,95% vốn điều lệ nhất trí thông qua báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2011 của Ban kiểm soát Công ty (*Báo cáo chi tiết kèm theo đã trình bày trước Đại Hội*).

4. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2011, lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2012.

Các cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 100% tương đương với 1.424.300 cổ phần, đạt 94,95% vốn điều lệ nhất trí thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2010 (*Báo cáo tài chính tóm tắt đính kèm*) với một số chỉ tiêu tài chính tóm tắt như sau:

- Tổng tài sản:	242,252 tỷ đồng	
+ Tài sản ngắn hạn:	238,142 tỷ đồng	chiếm 98,31% tổng tài sản
+ Tài sản dài hạn:	4,109 tỷ đồng	chiếm 1,69% tổng tài sản
- Nguồn vốn:	242,252 tỷ đồng	
+ Nợ phải trả:	219,659 tỷ đồng	chiếm 90,67% tổng tài sản
+ Vốn chủ sở hữu:	22,592 tỷ đồng	chiếm 9,32% tổng tài sản

Nhất trí lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn (A&C) là đơn vị kiểm toán được UBCKNN chấp thuận kiểm toán các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2012 để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2011.

Các cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 100% tương đương với 1.424.300 cổ phần, đạt 94,95% vốn điều lệ nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2010, cụ thể như sau:

* Lợi nhuận thực hiện năm 2011:

+ Lợi nhuận trước thuế	: 9.666.394.250, đồng
+ Thuế TNDN phải nộp	: 2.438.398.653, đồng
+ Lợi nhuận phân phối	: 7.227.995.687, đồng

* Trích lập các quỹ:

+ Quỹ đầu tư phát triển	: 3.231.046.334, đồng
+ Trích quỹ dự phòng tài chính (5%LNST)	: 361.399.784, đồng
+ Trích quỹ khen thưởng (5% LNST)	: 361.399.784, đồng
+ Trích quỹ phúc lợi (5% LNST)	: 361.399.784, đồng

* Lợi nhuận trả cổ tức (20% / năm) : 2.912.750.000, đồng

[Thời gian (số tháng) trả cổ tức: được tính từ tháng mà cổ đông nộp tiền mặt hoặc bằng chuyển khoản vào tài khoản của Công ty CP SOMECO Hoà Bình đến hết tháng 12/2011].

6. Thông qua mức chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Các cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 100% tương đương với 1.424.300 cổ phần, đạt 94,95% vốn điều lệ nhất trí thông qua:

* Thực hiện năm 2011:

Dự toán tổng mức thù lao chi trả cho HĐQT, BKS Công ty trong năm 2011: 480.000.000, đồng. Nhưng do năm 2011 Công ty CP SOMECO Hòa Bình hoàn thành bình quân các chỉ tiêu kinh tế tài chính là 80% nên tổng mức thù lao chi trả cho HĐQT, BKS Công ty trong năm 2011 là: $480.000.000, đ \times 80\% = 384.000.000, đ$. Cụ thể:

- + Thù lao của Chủ tịch HĐQT là cán bộ bán chuyên trách:
 $01 \text{ người} \times 9.000.000 \text{ đ/người/tháng} \times 12 \text{ tháng} \times 80\% = 86.000.000, \text{ đồng}$
- + Thù lao của thành viên hội đồng quản trị và trưởng ban kiểm soát
 $5 \text{ người} \times 5.000.000 \text{ đ/người/tháng} \times 12 \text{ tháng} \times 80\% = 240.000.000, \text{ đồng}$
- + Thù lao của thành viên ban kiểm soát:
 $2 \text{ người} \times 3.000.000 \text{ đ/người/tháng} \times 12 \text{ tháng} \times 80\% = 57.600.000, \text{ đồng}$

* Kế hoạch năm 2012:

Dự toán tổng mức thù lao chi trả cho HĐQT, BKS Công ty trong năm 2012 là 480.000.000, đồng:

- Khi tỷ lệ hoàn thành bình quân các chỉ tiêu kinh tế, tài chính của Công ty $\geq 100\%$ kế hoạch:

- + Thù lao của Chủ tịch HĐQT là cán bộ bán chuyên trách:
 $01 \text{ người} \times 9.000.000 \text{ đ/người/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 108.000.000, \text{ đồng}$
- + Thù lao của thành viên HĐQT và trưởng ban kiểm soát bán chuyên trách:
 $5 \text{ người} \times 5.000.000 \text{ đ/người/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 300.000.000, \text{ đồng}$

+ Thù lao của thành viên ban kiểm soát bán chuyên trách:

$2 \text{ người} \times 3.000.000 \text{ đ/người/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 72.000.000, \text{ đồng}$

- Khi tỷ lệ hoàn thành bình quân các chỉ tiêu kinh tế, tài chính của Công ty < 100% kế hoạch thì thù lao chi trả cho HĐQT, BKS tương ứng với tỷ lệ hoàn thành

Ngoài ra trên cơ sở kết quả SXKD cuối năm khi có số liệu kiểm toán, các chỉ tiêu vượt so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua hàng năm, Hội đồng quản trị Công ty có quyền quyết định thưởng cho tập thể cán bộ công nhân viên (Bao gồm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban tổng giám đốc và các cán bộ quản lý) số tiền tối đa là 30% số lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng không quá 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng).

7. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát C/ty:

Các cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 100% tương đương với 1.424.300 cổ phần, đạt 94,95% vốn điều lệ chấp thuận đơn xin từ nhiệm của ông Lê Văn Lâm, thành viên Ban kiểm soát, xin rút khỏi Ban kiểm soát vì lý do công tác.

Đồng thời, tất cả các cổ đông tham dự đã nhất trí bầu bà Phạm Thị Vóc, nhân viên phòng KTKH Công ty vào làm thành viên Ban kiểm soát của Công ty phù hợp với quy định của các văn bản pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

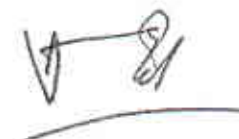
8. Ý kiến khác: Không có ý kiến khác.

Biên bản này được lập thành 03 bản, lập xong vào hồi 11h30' cùng ngày, được đọc lại trước toàn thể Đại hội và được các cổ đông nhất trí thông qua các nội dung ghi trong biên bản với tỷ lệ 100% số cổ đông dự họp, tương ứng với 1.424.300 cổ phần, đạt 94,95% vốn điều lệ.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CTCP SOMECO HÒA BÌNH
CHỦ TỌA**


Phan Tuấn Anh

THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Nguyễn Thế Huỳnh